

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Số: 1233/CTBRV-TTHT
V/v gia hạn nộp và giảm tiền thuê
đất năm 2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 02 tháng 02 năm 2024

Kính gửi: Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa.
Địa chỉ: Quốc lộ 56, ấp Đức Trung, xã Bình Ba, huyện Châu Đức,
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Mã số thuế: 3500103432.

Trả lời văn bản số 21/CSBR-TCKT ngày 09/01/2024 (Cục thuế nhận ngày 30/01/2024 theo phiếu chuyển số 145/PC-TCT ngày 29/01/2024 của Tổng cục Thuế) của Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa về việc đề nghị giải đáp vướng mắc về đối tượng được gia hạn nộp tiền thuê đất và giảm 30% tiền thuê đất năm 2023, Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có ý kiến như sau:

Căn cứ Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2023;

- Tại khoản 1 Điều 2 quy định đối tượng áp dụng:

“1. Tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức thuê đất trả tiền hàng năm (sau đây gọi là người thuê đất).

... ”;

- Tại Điều 4 quy định hồ sơ giảm tiền thuê đất:

“1. Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất năm 2023 của người thuê đất theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Người thuê đất chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin và đề nghị giảm tiền thuê đất của mình, đảm bảo đúng đối tượng được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Quyết định này.

2. Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản sao). ”.

Căn cứ Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/04/2023 của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2023;

- Tại Điều 3 quy định đối tượng được gia hạn:

“1. Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất trong các ngành kinh tế sau:

a) Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;

... ”;

- Tại Điều 4 quy định gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất:

“...

4. Đối với tiền thuê đất

Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất đối với 50% số tiền thuê đất phát sinh phải nộp năm 2023 của doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Điều 3 Nghị định này đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm. Thời gian gia hạn là 06 tháng kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2023 đến ngày 30 tháng 11 năm 2023.

Quy định này áp dụng cho cả trường hợp doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhiều Quyết định, Hợp đồng thuê đất trực tiếp của nhà nước và có nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh khác nhau trong đó có ngành kinh tế, lĩnh vực quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

...”;

- Tại Điều 5 quy định trình tự, thủ tục gia hạn:

“ ...

2. Người nộp thuế tự xác định và chịu trách nhiệm về việc đề nghị gia hạn đảm bảo đúng đối tượng được gia hạn theo Nghị định này. Nếu người nộp thuế gửi Giấy đề nghị gia hạn cho cơ quan thuế sau ngày 30 tháng 9 năm 2023 thì không được gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này. Trường hợp người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế được gia hạn dẫn đến làm tăng số phải nộp và gửi đến cơ quan thuế trước khi hết thời hạn nộp thuế được gia hạn thì số thuế được gia hạn bao gồm cả số phải nộp tăng thêm do khai bổ sung. Nếu người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế được gia hạn sau khi hết thời hạn nộp thuế được gia hạn thì không được gia hạn số phải nộp do khai bổ sung.

3. Cơ quan thuế không phải thông báo cho người nộp thuế về việc chấp nhận gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất. Trường hợp trong thời gian gia hạn, cơ quan thuế có cơ sở xác định người nộp thuế không thuộc đối tượng gia hạn thì cơ quan thuế có văn bản thông báo cho người nộp thuế về việc không gia hạn và người nộp thuế phải nộp đủ số tiền thuế, tiền thuê đất và tiền chậm nộp trong khoảng thời gian đã thực hiện gia hạn vào ngân sách nhà nước. Trường hợp sau khi hết thời gian gia hạn, qua thanh tra, kiểm tra cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện người nộp thuế không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này thì người nộp thuế phải nộp số tiền thuế còn thiếu, tiền phạt và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.

...”.

Căn cứ các quy định trên thì:

- Về đối tượng được giảm 30% tiền thuê đất năm 2023 theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg phải thuộc đối tượng đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức thuê đất trả tiền hàng năm. Công ty tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác

của thông tin và đề nghị giảm tiền thuê đất của mình, đảm bảo đúng đối tượng được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Quyết định này.

- Về đối tượng được gia hạn nộp tiền thuê đất năm 2023 theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 12/2023/NĐ-CP phải thuộc đối tượng quy định tại Điều 3 Nghị định số 12/2023/NĐ-CP đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm. Công ty tự xác định và chịu trách nhiệm về việc đề nghị gia hạn đảm bảo đúng đối tượng được gia hạn theo Nghị định này.

Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thông báo để Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa được biết và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- Phòng TTKT1;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT. (06b)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Hiệp Hưng